

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ T
Tỉnh Thanh hóa**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 131 /2018/HS-ST

Ngày: 26/6/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ T - TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà **Lê Thị Hoa**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Cát Tường (giáo viên)

2. Bà Nguyễn Thị Phương Nga

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Liên - là Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố T, tỉnh Thanh Hoá.

- Đại diện Viện kiểm sát Thành phố T, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên toà:
Bà Lữ Thị Phương Quý - Kiểm sát viên

Ngày 26 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố T, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 209/2018/TLST- HS ngày 14 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 140/2018/QĐXXST- HS ngày 12 tháng 06 năm 2018 đối với bị cáo:

Hoàng Thị H, sinh ngày 20 tháng 6 năm 2000 (đến ngày thực hiện hành vi phạm tội bị cáo 17 tuổi 7 tháng 17 ngày); Đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn X, xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hoá; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 09/12; con ông Hoàng Văn Thanh và bà Nguyễn Thị T; tiền án, tiền sự: không; bị cáo đang áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo có mặt tại phiên toà.

- Người đại diện hợp pháp cho bị cáo: bà Nguyễn Thị T. Sinh năm 1971 (mẹ bị cáo)

ĐKKH: Thôn X, xã Q, huyện Q1, tỉnh Thanh Hóa.

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Lương Thanh V – sinh năm 1989; nghề nghiệp: Trợ giúp viên Pháp lý; thuộc trung tâm trợ giúp Pháp lý Nhà nước tỉnh Thanh Hóa.

- Bị hại: Vũ Thị Kim A, sinh năm 1997 (vắng mặt)

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xã H, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi cư trú: Phố P, P. Phú Sơn, thành phố T, tỉnh Thanh Hoá.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vì cần tiền tiêu sài cá nhân nên khoảng 14h ngày 07/02/2018 Hoàng Thị H sang phòng trọ của chị Vũ Thị Kim A, tại địa chỉ phố P, phường P1, thành phố T trả ổ khóa cửa phòng H mượn trước đó, H phát hiện trong phòng có một con lợn tiết kiệm chị Kim A để gần bàn cạnh giường ngủ nên nảy sinh ý định trộm cắp. H về phòng được khoảng thời gian thì thấy chị Kim A khóa cửa đi gọi đầu, lợi dụng đây nhà trọ không có người, H lấy cây gậy dùng để phơi quần áo, dài khoảng 140cm hình tròn đường kính khoảng 2cm đi lại phòng của chị Kim A, rồi dùng tay trái đẩy cửa phòng để khe hở rộng ra và tay phải dùng chiếc gậy gỗ khều con lợn trong phòng ra. Khi khều con lợn ra đến gần cửa do khe hở của cửa phòng bé con lợn không lọt ra được nên H dùng tay phải cầm con lợn đập vào tường rồi lấy tiền mang về cất giấu vào va ly, phần mảnh vỡ của con lợn H thu dọn rồi vứt xuống ao cạnh phòng trọ. Khoảng 15h30 chị Kim A đi gọi đầu về phát hiện mất con lợn tiết kiệm nên báo cáo công an phường P.

Cơ quan công an đã thu giữ số tiền H trộm cắp của chị Kim A là 15 triệu đồng, gồm 18 tờ mệnh giá 500.000đ, 21 tờ mệnh giá 200.000đ, 18 tờ mệnh giá 100.000đ, số tiền 15 triệu đồng đã được cơ quan điều tra ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho bị hại là chị Vũ Thị Kim A là chủ sở hữu. Chị Kim A đã nhận đủ và không có đề nghị gì về dân sự.

Tại bản cáo trạng số 123/CT-VKS-KT ngày 10 tháng 5 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Thanh H, tỉnh Thanh Hoá truy tố Hoàng Thị H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát Thành phố T, tỉnh Thanh Hoá luận tội vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, n, s khoản 1 Điều 51; khoản 1,2 Điều 65; Điều 90, Điều 91 BLHS; khoản 2 Điều 136 BLTTHS đề nghị xử phạt bị cáo từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Người đại diện hợp pháp, người bào chữa cho bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo vì bị cáo khi phạm tội là người chưa thành niên, nhận thức còn hạn chế, phạm tội bị cáo đang có thai, bị cáo đã thành khẩn khai báo ân hận về hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát, lời sau cùng đề nghị hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thanh Hóa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người đại diện hợp pháp, người nhận bào chữa cho bị cáo không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người bị hại, tang vật thu được trong vụ án cùng các chứng cứ, tài liệu khác thu thập được phản ánh trong hồ sơ. Đủ cơ sở chứng minh: Khoảng 14h ngày 17/02/2018, tại phòng trọ địa chỉ phố P, phường P, thành phố T, Hoàng Thị H đã lợi dụng sơ hở của chị Vũ Thị Kim A trộm cắp con lợn tiết kiệm bằng đất sét bên trong có 15 triệu đồng. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát luận tội và giữ nguyên quyết định truy tố Hoàng Thị H về tội “ Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự là có căn cứ và phù hợp với qui định của pháp luật. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi phạm tội của Hoàng Thị H có đầy đủ dấu hiệu cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được qui định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Đây là vụ trộm cắp tài sản được thực hiện vào ban ngày, bị cáo lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác của chủ tài sản trong việc trông coi quản lý tài sản của mình, nhanh chóng tiếp cận, lén lút thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản một cách trái pháp luật. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân, gây mất trật tự trị an nơi khu vực, là hành vi nguy hiểm cho xã hội, do vậy phải được xử lý nghiêm minh.

[4] ***Về nhân thân, trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:*** Bị cáo là người có tuổi đời còn rất trẻ, nhưng không chịu khó học tập lao động, ham chơi đua đòi, không có tiền ăn tiêu, nên bị cáo đã nảy sinh hành vi trộm cắp, nhất thời lao vào con đường phạm tội. Nhân thân bị cáo chưa tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, khi phạm tội bị cáo đang có thai, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, tài sản đã được thu hồi trả lại cho bị hại, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được qui định tại điểm h, i, n, s khoản 1 Điều 51 của BLHS. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đã nêu trên, nghĩ nên chưa cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội, cho bị cáo được cải tạo tại địa phương, để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà sửa chữa sai phạm của mình, trở thành người công dân có ích cho xã hội. Vì bị cáo khi phạm tội chưa đủ 18 tuổi do vậy áp dụng khoản 5 Điều 91; khoản 1 Điều 101 BLHS để có đường lối xử lý đối với người chưa thành niên phạm tội.

[5] **Về trách nhiệm dân sự:** Theo báo cáo của bị hại chị Vũ Thị Kim A tài sản bị trộm cắp là con lợn tiết kiệm bằng đất sét bên trong có 15 triệu đồng, chị đã nhận lại đầy đủ và không có ý kiến gì, nghĩ nên công nhận bị hại đã nhận lại đầy đủ tài sản.

[6]. **Về án phí:** Bị cáo phải chịu án phí HSST theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Hoàng Thị H phạm tội “ Trộm cắp tài sản”

Căn cứ: Khoản 1 Điều 173; điểm h, i, n, s khoản 1 Điều 51; khoản 1,2 và 5 Điều 65; khoản 5 Điều 91; khoản 1 Điều 101 BLHS ; khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Điều 6; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội qui định mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Hoàng Thị H 06 (sáu tháng) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Q, huyện Q1, tỉnh Thanh Hóa giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo qui định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án Hình sự.

Công nhận bị hại chị Vũ Thị Kim A đã nhận lại tài sản đầy đủ.

- **Án phí hình sự sơ thẩm:** Bị cáo phải chịu 200.000đ

Khi bản án có hiệu lực pháp luật, bị cáo có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 7,9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp, người bào chữa cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận

- Bị cáo; bị hại
- VKSND TPT;
- Công an TP.T;
- Thi hành án thành phố T
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(đã ký)

Lê Thị Hoa

